TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DMC** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05-12-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DMC - TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tòng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện DMC.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Thanh Nhã.

Ngày 05 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện DMC, Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 607/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXX–ST ngày 05 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Số 92, khu phố 5, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Ấp B4, xã PM, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 9 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Ngọc Tr trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đức T chung sống với nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PM, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T không lo làm phụ giúp gia đình và có nhiều mối quan hệ bất chính. Chị đã cố gắng chịu đựng và khuyên nhưng anh T không thay đổi. Vợ chồng ly thân từ tháng 02 năm

2018 đến nay, chị về nhà cha mẹ ruột ở Bình Dương sống. Từ khi ly thân anh T cũng không đến thăm nom chăm sóc con, mạnh ai làm nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T, chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Hoàng Thiện Ph, sinh ngày 13 tháng 5 năm 2018 hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Tr yêu cầu ly hôn và nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Riêng đối với anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do xem như từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Tr đối với anh Nguyễn Đức T; giao con chung Nguyễn Hoàng Thiện Ph, sinh ngày 13-5-2018 cho chị Tr nuôi dưỡng, ghi nhận chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt hợp lệ nhiều lần theo quy định của pháp luật nhưng anh Nguyễn Đức T cố tình vắng mặt không không có lý do chính đáng, áp dụng khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T. Anh T không thực hiện nghĩa vụ của đương sự quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Tr và anh T tự nguyện chung sống với nhau năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PM, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh nên công nhận đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân từ tháng 02 năm 2018 đến nay nhưng không ai tìm cách hàn gắng gia đình. Mặc dù, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không lý do, thể hiện việc anh T không mong muốn đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr đối với anh T là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Xét thấy con chung Nguyễn Hoàng Thiện Ph, sinh ngày 13-5-2018, dưới 36 tháng tuổi và hiện đang sinh sống cùng chị Tr; chị Tr có công việc ổn định có thể đảm bảo quyền lợi cho con. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Tr, giao con chung cho chị Tr nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình; ghi nhận chị Tr không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Tr đối với anh Nguyễn Đức T. Chị Tr, anh T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Chị Nguyễn Ngọc Tr được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Thiện Ph, sinh ngày 13-5-2018; ghi nhận chị Tr không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc Tr phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và Gia đình, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Biên lai thu số 0011045 ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; (Chị Tr đã nộp xong án phí).

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- UBND xã PM;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thanh Tòng